TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Thanh và ông Đoàn Văn Đoan.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở UBND xã Yên Phương, Toà án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Lù Văn C, sinh ngày 17/8/1990 tại huyện Q, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; trình độ văn hoá: 00/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Văn P và bà Phùng Thị D; vợ: Lò Thị X; con: 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2024 đến ngày 27/9/2024 chuyển tạm giam hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Bích H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Ông Trần Đức D, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 19/9/2024, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn G, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang Lù Văn C, sinh năm

1990; trú tại bản P, xã Ch, huyện Q, tỉnh Sơn La có biểu hiện nghi vấn tàng trữ ma tuý, quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của Lù Văn C 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong đựng chất cục, bột màu trắng. Lù Văn C khai nhận đây là túi ma túy Heroine của Cộ tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A1. Sau đó Tổ công tác đưa Cộ cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Tại bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc số 2728/KLGĐ-KTHS kết luận:

"Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,2892g (không phẩy hai tám chín hai gam, không kể bao bì) loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine (đi a xê ti móc phin), được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất."

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,2220 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ 2567" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc".

Về nguồn gốc 01 túi nilon đựng ma túy Heroine thu giữ của Lù Văn C, quá trình điều tra C khai nhận: Lù Văn C hiện đang làm lao động tự do tại xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình làm việc, Cộ gặp và quen một người đàn ông tên H, qua giới thiệu, Cộ được biết H là người ở tỉnh Vĩnh Phúc (C không rõ họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể). Chiều ngày 19/9/2024, khi Cộ đang ở xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp H. Do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên C nhờ H mua 100.000 đồng tiền ma túy Heroine, Hiệp đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, H hẹn C ra khu vực cánh đồng thuộc xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc để đưa ma túy cho C thì C đồng ý và một mình đi bộ đến vị trí đã hẹn gặp H. Khi đến nơi, H đưa cho C một túi nilon đựng ma túy Heroine. C cầm túi mà H đưa cho rồi đi bộ về và tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi C đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Gia, xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc thì đúng lúc này có Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Cộ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSND -YL ngày 30/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố Lù Văn C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Lù Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lù Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/9/2024.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu A1 = 0,2220 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ 2567" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, có số IMEI 1: 866067062039156; IMEI 2: 866067062039146, đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Lù Văn C, không liên quan đến hành vi phạm tội nêu trên nên cần trả lại cho C.

- Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra truy tố xét xử bị cáo luôn ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo C không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo hình phạt thấp nhất.

Người làm chứng ông Trần Đức D vắng mặt tại phiên toà, xong quá trình điều tra ông trình bày các nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo C cùng các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; do bị cáo không biết chữ nên thủ tục lập biên bản được thực hiện theo quy định của điều 133 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lù Văn C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người chứng kiến, người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ căn cứ để kết luận.

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 19/9/2024, tại đoạn đường liên thôn thuộc thôn Gia, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang Lù Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2892 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Tang vật thu giữ: Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Lù Văn C 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa ma túy loại Heroine có khối lượng bằng 0,2892 gam.

Hành vi của Lù Văn C đã phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển,sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ..., Heroin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung, bản thân bị cáo cáo là người thường xuyên sử dụng ma tuý đá và Heroin. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 05 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, trụ cột trong gia đình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ các căn cứ nêu trên xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nếu để cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bị cáo khai tên Hiệp đã bán ma tuý cho C, Tại Cơ quan điều tra, C khai nhận người nam giới này khoảng 35 tuổi, dáng người gầy, nhỏ, da đen, để tóc đen tự nhiên. C chỉ biết người đàn ông giới thiệu là Hiệp không có giấy tờ cá nhân, không biết tên đệm, tuổi, địa chỉ, số điện thoại cụ thể của người nam giới trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh và không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy mẫu A1 = 0,2220 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ 2567" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Trả lại cho C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, có số IMEI 1: 866067062039156; IMEI 2: 866067062039146, đã cũ, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Lù Văn C, không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lù Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lù Văn C 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 19/9/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm mẫu A1 = 0,2220 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ 2567" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Trả lại cho C 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, có số IMEI 1: 866067062039156; IMEI 2: 866067062039146, đã cũ, đã qua sử dụng.

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Lạc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc lập ngày 16/01/2025).*

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lù Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án huyện Yên Lạc;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Tuấn Mạnh

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án huyện Yên Lạc;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tuấn Mạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kim Thanh **Đoàn Văn Đoan** **Hoàng Tuấn Mạnh**